

Bản án số 246/2024/HS-PT
Ngày 31 tháng 5 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Lê Văn Thường, ông Nguyễn Cường

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Trần Xuân Lộc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2024/TLPT-HS ngày 19/4/2024 do Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 12/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 960/2024/QĐXXPT-HS ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo Trần Hoàng G, sinh ngày 17 tháng 01 năm 2001 tại Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn (văn hóa): 11/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1979; bị cáo sống chung như vợ chồng với Phạm Ngọc H1 sinh năm 2003 và có 01 con sinh năm 2023; Tiền sự, tiền án: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/8/2023, thông qua mạng xã hội Zalo, Trần Hoàng G đặt mua 02 khẩu súng ZP-5 Smith&Wesson, 50 viên đạn thể thao loại 22LR và 02 bộ phụ kiện để độ chế súng ZP-5 Smith&Wesson bắn được đạn thể thao. Ngày 20/8/2023, G nhận được 02 khẩu súng ZP-5 Smith&Wesson là loại súng ổ quay, thân súng và tay cầm súng bằng nhựa cứng, ổ đạn bằng kim loại, bắn được đạn thạch hoặc đạn xộp bằng hơi nén; cùng ngày, G nhận được 02 bộ phụ kiện để chế súng rồi tháo lắp, độ chế cùng lúc 02 khẩu súng đã mua thành súng bắn được đạn thể thao từ các phụ kiện trên theo video hướng dẫn trên mạng xã hội Youtube.

Sau khi độ chế súng xong, G để 02 khẩu súng vào hộp, cất giấu trên xe ô tô tải của mình quản lý. Ngày 22/8/2023, G bỏ hộp chứa 02 khẩu súng trên vào trong

túi nylon màu đen và đưa cho Nguyễn Minh T1 cất giữ giúp, khoảng 12 giờ 45 phút ngày 23/8/2023 khi G vừa nhận gói hàng tại thôn T, xã X, thị xã S thì bị Công an mời làm việc, kiểm tra và phát hiện bên trong gói hàng có 50 viên đạn. Qua làm việc, G giao nộp 02 khẩu súng đã độ chế nêu trên. Kết luận giám định số 1813 ngày 06/9/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 02 khẩu súng gửi giám định là súng tự chế tạo, không theo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như súng ngắn, hiện tại sử dụng bắn được và thuộc vũ khí quân dụng. 50 viên đạn gửi giám định là đạn cỡ (5,6x15,5) mm, hiện tại còn sử dụng được và thuộc vũ khí thể thao.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 12/3/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên quyết định:

Áp dụng Khoản 1, Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có quyết định về xử lý vật chứng, án phí.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Hoàng G kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Hoàng G giữ nguyên kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng G, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng G thừa nhận thực hiện hành vi như Tòa án cấp sơ thẩm xác định đó là từ ngày 20/8/2023 đến ngày 22/8/2023 tại xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, Trần Hoàng G cùng lúc có hành vi chế tạo rồi cất giấu 02 khẩu súng tự chế, được giám định là vũ khí quân dụng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Hoàng G phạm “Tội chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, đúng khung hình phạt.

[2] Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 07 năm; hành vi phạm tội của bị cáo G nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản

lý vũ khí quân dụng của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét bị cáo G chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tham gia hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo có bà nội ruột Trần Thị N là thương binh loại A thương tật hạng 4/4 để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xử phạt bị cáo G 01 năm 06 tháng tù là không nặng, tương xứng với tình chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm, bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng G, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HS-ST ngày 12/3/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, cụ thể như sau:

Áp dụng Khoản 1, Điều 304; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “*Tội chế tạo, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Hoàng G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Phú Yên;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo Giang;
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Kim Nhân